

*V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
GDTrH năm học 2012-2013*

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2012

Kính gửi: Các Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Chỉ thị số 2737/CT-BGDĐT ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2012-2013; Quyết định số 1866/QĐ-BGDĐT ngày 17/5/2012 về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2012-2013 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên, Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học như sau:

A. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, tạo ra sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường trung học. Chỉ đạo điểm mô hình trường trung học đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục.

2. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại mỗi cơ quan quản lý và cơ sở giáo dục, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục trung học.

3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động của các trường trung học về thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý đối với các cơ sở giáo dục trường trung học, đặc biệt là nâng cao vai trò của các sở GDĐT, phòng GDĐT, trường trung học cơ sở (THCS), trung học phổ thông (THPT) trong việc thực hiện kỷ cương, nền nếp quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá, thi.

4. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên trung học; chú trọng bồi dưỡng năng lực giáo dục đạo đức, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán; chú trọng tăng cường vai trò và hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc tổ chức, phối hợp giáo dục toàn diện quản lý học sinh.

5. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục THCS và triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 5/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua

1. Các cấp quản lý và các cơ sở giáo dục trung học tiếp tục triển khai tích cực và hiệu quả việc "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*"; cuộc vận động "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*" và phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*" bằng những nội dung, hình thức thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện từng địa phương, từng cơ sở trường học; gắn với việc đổi mới phương thức giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại mỗi địa phương, đơn vị, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục trung học.

2. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học tổ chức tốt hoạt động "*Tuần sinh hoạt tập thể*" đầu năm học mới theo Công văn số 4935/BGDĐT-GDTrH ngày 01/8/2012 về việc hướng dẫn tổ chức "*Tuần sinh hoạt tập thể*" đầu năm học nhằm giúp học sinh làm quen với thầy cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường, tạo nên môi trường học tập thân thiện, tích cực và hiệu quả của học sinh, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp.

3. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng nếp sống văn hóa, củng cố kỷ cương nề nếp, thực hiện giáo dục kỷ luật tích cực hiệu quả; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập di sản, các cơ sở sản xuất.

4. Tiếp tục tổ chức tốt, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian và các hội thi năng khiếu văn nghệ, thể dục – thể thao; hội thi tin học, hùng biện ngoại ngữ...; tổ chức cuộc thi Đường lên đỉnh Olympia cho học sinh THCS ở một số tỉnh, thành phố; đổi mới phương thức tổ chức các cuộc thi Giải toán trên máy tính cầm tay, Giải toán trên Internet, Olympic Tiếng Anh trên Internet, các hoạt động giao lưu,... theo hướng phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống và tinh hoa văn hóa thế giới.

Tiếp tục phối hợp với các đối tác thực hiện tốt các dự án khác như: Dự án Đối thoại Châu Á- Kết nối lớp học, Dự án Access English, Chương trình dạy học Intel;...

II. Thực hiện kế hoạch giáo dục

1. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục:

1.1. Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá thường xuyên chương trình, sách giáo khoa THCS, THPT; so sánh các nội dung giữa các môn học để tiếp tục chỉ đạo thực hiện nội dung dạy học theo hướng tích hợp, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương.

1.2. Tăng cường phân cấp và hướng dẫn các cơ sở giáo dục trung học xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình chi tiết theo khung thời gian 37

tuần thực học, trong đó: học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần, phù hợp với điều kiện của địa phương và từng trường trên cơ sở đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất cả nước, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kì.

1.3. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: Căn cứ vào Công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 về việc hướng dẫn học 2 buổi/ngày đối với các trường THCS, THPT, các Sở GDĐT cần chỉ đạo các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất, bố trí và huy động được kinh phí tổ chức dạy học 2 buổi/ngày. Nội dung dạy học 2 buổi/ngày cần tập trung vào phụ đạo học sinh yếu, kém; bồi dưỡng học sinh giỏi; giãn thời gian với các nội dung dài, khó dưới sự hướng dẫn của giáo viên; tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động văn nghệ, thể thao phù hợp đối tượng học sinh.

Đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú và trường nội trú cần tổ chức dạy học 2 buổi/ngày triệt để hơn, ngoài các nội dung dạy học đã nêu trên cần tập trung vào việc tăng cường dạy tiếng Việt, kỹ năng sống... cho các em.

1.4. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

a) Môn tiếng Anh:

+ Các trường đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất và quản lí được lựa chọn tham gia thí điểm dạy tiếng Anh lớp 6 theo Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*”.

+ Đối với các trường khác: Tiếp tục thực hiện như hướng dẫn năm học 2010-2011 về dạy học ngoại ngữ trong trường THCS, THPT; tích cực chuẩn bị điều kiện để có thể sớm chuyển sang dạy theo chương trình mới.

+ Các trường có đủ điều kiện về giáo viên, học sinh và cơ sở vật chất tích cực chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh theo Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*” cho học sinh lớp 10, năm học 2013-2014.

b) Đối với môn tiếng Pháp: Triển khai thực hiện Quyết định 4113/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc phê duyệt Kế hoạch giáo dục áp dụng cho Chương trình song ngữ tiếng Pháp và môn tiếng Pháp ngoại ngữ 2 và Công văn số 3034/BGDĐT-GDTrH ngày 01/6/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình song ngữ tiếng Pháp.

c) Đối với các cơ sở giáo dục thực hiện dạy thí điểm tiếng Nhật, tiếng Đức: Thực hiện dạy học theo kế hoạch của các dự án thí điểm.

d) Mở rộng dạy tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Trung, tiếng Nga ở những nơi có điều kiện và nhu cầu (là môn ngoại ngữ 1 hoặc môn ngoại ngữ 2).

1.5. Tăng cường đổi mới phương thức giáo dục đạo đức, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép và tích hợp; nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông; chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh dân tộc, vùng núi. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.6. Tiếp tục thực hiện tích hợp ở một số nội dung môn học và các hoạt động giáo dục: tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục phòng chống tham nhũng; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới phương pháp dạy học sâu rộng hơn, triệt để hơn ở tất cả các cơ sở giáo dục trung học; quán triệt sâu sắc đề từng cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh thực hiện các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, THPT. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục tình trạng này; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số.

- Giáo viên tạo điều kiện, hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, khắc phục việc ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất.

- Tăng cường dự giờ thăm lớp đối với giáo viên, quan tâm giáo viên mới ra trường; bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên kiến thức, kỹ năng về đổi mới phương pháp dạy học; xây dựng kế hoạch tăng cường tổ chức hội thảo từ cấp trường, cụm trường, phòng, sở; tổ chức nghiêm túc, hiệu quả hội thi giáo viên giỏi các cấp; chú trọng tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; đầu tư xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong các cơ sở giáo dục thuộc cấp THCS, THPT. Đổi mới việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng tăng cường giúp đỡ vì sự tiến bộ của các thành viên trong tổ thông qua trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong giảng dạy.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong các môn học; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh; tăng cường liên hệ thực tế, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: *“Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh”*, *“Hội thi tự làm và sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên”*, *“Ngày hội công nghệ thông tin”*, *“Ngày hội sử dụng ngoại ngữ”*... nhằm khuyến khích giáo viên và học sinh sử dụng hợp lý, khai thác tối đa tác dụng của các thiết bị dạy học, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn; chủ động tự làm thiết bị dạy học; rèn luyện kỹ năng sử dụng ngoại ngữ.

- Tổ chức thực hiện Đề án “*Triển khai phương pháp Bàn tay nặn bột ở trường phổ thông giai đoạn 2011-2015*” ở một số tỉnh, thành phố.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, Cuộc thi Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

2.2. Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá

Căn cứ vào những yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam, tập trung nghiên cứu và tổ chức thực hiện việc đổi mới nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá hoạt động học tập của học sinh theo hướng coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Các cấp quản lý các cơ sở giáo dục trung học chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các giải pháp:

- Tổ chức thực hiện Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT.

- Nâng cao chất lượng các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành. Giáo viên chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan. Các trường cần chỉ đạo nghiêm túc việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho mỗi chương và cả chương trình môn học; tăng cường ra câu hỏi kiểm tra bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Đối với môn Giáo dục công dân: Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân phối hợp với giáo viên chủ nhiệm để nhận xét về hạnh kiểm của học sinh theo cách: Nhà trường hướng dẫn hình thức phù hợp để giáo viên môn Giáo dục công dân chuyển kết quả nhận xét sau mỗi học kỳ, năm học cho giáo viên chủ nhiệm. Giáo viên chủ nhiệm ghi nội dung vào nhận xét cuối năm học ở phần dành cho nhận xét của giáo viên chủ nhiệm trong học bạ.

- Đối với các môn khoa học xã hội: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí cần tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và được trình bày chính kiến của bản thân.

- Căn cứ vào Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra ban hành theo Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT, các Sở GDĐT tiếp tục tổ chức cho giáo viên THCS, THPT thực hiện; tăng cường tổ chức bồi dưỡng giáo viên về kỹ thuật, kỹ năng ra đề, soạn đáp án và hướng dẫn chấm bài thi, kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học thực hiện việc biên soạn đề kiểm tra theo hướng tăng cường khả năng thông hiểu và vận dụng, đảm bảo mức độ nhận biết. Tổ chức đánh giá quốc gia kết quả học tập của học sinh lớp 9 vào tháng 4/2013.

- Tiếp tục xây dựng "*Nguồn học liệu mở*" (thư viện) câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên Website của Bộ, Sở GDĐT, Phòng GDĐT và các trường học.

2.3. Tăng cường quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại Thông báo số 117/TB-BGDĐT ngày 26/02/2009 của Bộ GDĐT về Hội thảo "*Chỉ đạo, quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học ở các trường phổ thông*" tại Nghệ An. Chỉ đạo điểm mô hình trường trung học đổi mới đồng bộ phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục.

- Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc công tác kiểm tra, thi tuyển sinh, thi tốt nghiệp THPT ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và nhận xét đánh giá. Chú trọng việc tổ chức thi nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực thực chất của học sinh trung học.

- Triển khai thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với các môn ngoại ngữ; thi thực hành đối với các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học trong kì thi học sinh giỏi quốc gia lớp 12; triển khai đánh giá các chỉ số trí tuệ (IQ, AQ, EQ...) trong tuyển sinh trường THPT chuyên ở những nơi có đủ điều kiện.

III. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện Quy định đạo đức nhà giáo và cuộc vận động "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*".

2. Phối hợp triển khai bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên THCS và THPT; đổi mới cách bồi dưỡng, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các thông tư và công văn hướng dẫn của Bộ GDĐT; chú trọng việc bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên trung học cốt cán ở mỗi cấp quản lý và nhà trường; tiếp tục rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo các chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án "*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020*".

3. Chú trọng hoạt động của tổ chuyên môn, đổi mới cách sinh hoạt theo hướng tập trung giúp đỡ đồng nghiệp nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; **bồi dưỡng giáo viên năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học**; tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng công tác giáo viên chủ nhiệm lớp.

Các Sở GDĐT tổ chức bồi dưỡng năng lực quản lý, chuyên môn cho tổ trưởng chuyên môn, hiệu trưởng các trường THCS, THPT góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà trường.

4. Các Sở GDĐT chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương để thực hiện tốt, hiệu quả nhiệm vụ quản lý giáo dục; tham mưu bố trí biên chế của trường phổ thông công lập theo tinh thần của Nghị

định số 115/2010/NĐ-CP ngày 25/12/2010 “*Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục*” và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT. Đối với các trường cần chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mỹ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục quốc phòng - an ninh, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học.

Các Sở, Phòng GDĐT cần quan tâm, kiểm tra đôn đốc, chấn chỉnh các hạn chế để có đủ đội ngũ giáo viên cơ hữu của các trường ngoài công lập; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với loại hình trường này, từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

IV. Phát triển mạng lưới trường lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia; phát triển hệ thống trường THPT chuyên

1. Phát triển mạng lưới trường lớp

Các cấp quản lý giáo dục tích cực tham mưu với UBND rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp THCS, THPT giai đoạn 2011-2015, trong đó chú trọng phát triển các trường THCS liên xã, trường THPT chuyên, trường nội trú, bán trú; giải quyết quỹ đất cho trường học theo quy định đối với trường chuẩn quốc gia. Chú ý tổ chức, quản lý tốt hệ thống các trường chuyên biệt; tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với các trường có yếu tố nước ngoài.

2. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trường học

2.1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhất là đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú.

2.2. Các trường THCS, THPT có điều kiện, nhất là các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, cần quan tâm tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động tập thể nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là nguồn nhân lực của khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn.

2.3. Các Sở GDĐT cần chỉ đạo các trường yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị giáo dục, đồ dùng dạy học, khai thác triệt để cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng. Chỉ đạo, tổ chức tốt phong trào giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

2.4. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

3. Tiếp tục đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Căn cứ vào Thông tư số 13/2012/TT-BGDĐT ngày 06/4/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, các Sở GDĐT cần chủ động tham mưu cho UBND các tỉnh, thành phố tiếp tục đầu tư nguồn lực, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2010-2015 và giai đoạn sau năm 2015 gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4. Triển khai Đề án phát triển trường THPT chuyên giai đoạn 2010 - 2020

4.1. Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm xây dựng và phát triển các trường THPT chuyên thành một hệ thống cơ sở giáo dục trung học có chất lượng giáo dục cao, đạt chuẩn quốc gia; có trang thiết bị dạy học đồng bộ, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu tạo nguồn đào tạo nhân lực bậc cao, bồi dưỡng nhân tài của đất nước.

4.2. Các sở đã xây dựng Đề án phát triển trường THPT chuyên cần tích cực triển khai các biện pháp và bước đi phù hợp để thực hiện hiệu quả Đề án. Các trường THPT chuyên cần có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ và tin học để có thể tham gia học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ trong thời gian tới theo Chương trình của các dự án. Khuyến khích các trường THPT có điều kiện về đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất hiện đại thực hiện những mục tiêu, giải pháp như trường THPT chuyên.

4.3. Các Sở GDĐT tham mưu cho các cấp lãnh đạo địa phương đầu tư nguồn lực, đội ngũ để phát triển mô hình nhà trường chất lượng cao, tạo môi trường giáo dục tốt có chất lượng để thu hút học sinh học tập.

V. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

1. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện phổ cập giáo dục THCS và triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 5/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn.

2. Các Sở GDĐT tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền tại địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực nâng cao chất lượng giáo dục; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS; Các tỉnh còn có xã chưa đạt chuẩn PCGD THCS cần tiếp tục phấn đấu để hết năm 2013 cả nước có 100% số đơn vị cấp xã đạt chuẩn. Ở những nơi có điều kiện thuận lợi, sau khi đã củng cố vững chắc kết quả PCGD THCS tiếp tục thực hiện PCGD trung học .

3. Các địa phương kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo PCGD, đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách; thực hiện nghiêm túc việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD các cấp; coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và

báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình PCGD; tích cực huy động các đối tượng diện PCGD THCS ra lớp; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

4. Triển khai “*Đề án xây dựng hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục - chống mù chữ*”; thí điểm áp dụng phần mềm quản lý dữ liệu phổ cập giáo dục - chống mù chữ theo kế hoạch.

VI. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

Tăng cường quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục; củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, thi, bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng; quản lý chặt chẽ dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT; quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011. Tăng cường quản lý nhà nước và quản lý chuyên môn đối với các trường trung học có yếu tố nước ngoài và các cơ sở giáo dục ngoài công lập; chỉ đạo chặt chẽ việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo quy định của pháp luật về giáo dục.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Tích cực áp dụng hình thức tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua mạng Internet, video, website, đặc biệt trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, thanh tra viên, cán bộ quản lý giáo dục. Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học,...

VII. Công tác thi đua, khen thưởng

Các cơ quan quản lý giáo dục cần chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

Các Sở GDĐT chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn theo quy định tại Kế hoạch thời gian năm học của Bộ GDĐT.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (*để b/cáo*);
- Các Thứ trưởng (*để ph/hợp chỉ đạo*);
- Các Sở GDĐT, trường trực thuộc (*để th/hiện*);
- Các CQ thuộc Bộ (*để th/hiện*);
- Website Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ GDTrH.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Hiển